TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2025/HS-PT
Ngày: 09/4/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Văn Giang;

Các Thẩm phán: Ông Đặng Minh Tuân;

Ông Dương Văn Bản.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phan Khánh Tùng – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà:* Bà Đinh Thị Thu Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2025, tại Hội trường xét xử Toà án nhân tỉnh Thái Nguyên xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm, thụ lý số 17/2025/TLPT-HS ngày 19 tháng 02 năm 2025, do có kháng cáo của bị cáo Cù Xuân H và bị hại Nguyễn Xuân T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 06/2025/HSST ngày 17/01/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Cù Xuân H; tên gọi khác: không; sinh ngày 10/4/1993. Nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố Chùa A, phường T, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên. Nơi tạm trú và chỗ ở hiện nay: Số nhà B, tổ A, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Cù Xuân S và bà Vũ Thị C; vợ là Nguyễn Thị Thu T1 và có 02 con.

Tiền án; Tiền sự: Không

Bị cáo không bị giam giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*, hiện tại ngoại tại địa phương.

(Có mặt tại phiên tòa).

**** Bị hại có kháng cáo:***

Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1998. (Có mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường T, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 01/9/2024, Cù Xuân H để xe ô tô tải nổ máy và bật đèn, đỗ xe ô tô ngược chiều để chuyển dỡ hàng vào nhà H thuộc tổ dân phố C, phường T, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên. Tại thời điểm này, anh Nguyễn Văn T2 điều khiển xe ô tô bán tải chở anh Nguyễn Xuân T và bà Nguyễn Thị T3 (là mẹ anh T) đi qua. Do thấy xe ô tô đỗ trái đường và bật đèn pha chiếu về phía xe ô tô của anh T2 đang đi đến gây chói mắt, anh T ngồi ở ghế phụ mở cửa kính xuống và nói với H "anh ơi hạ pha xuống, anh để pha thế bố thằng nào đi được", H trả lời "tao không cụp", anh T2 tiếp tục điều khiển xe đi. Khoảng 10 phút sau, anh T2 lái xe quay lại đến đoạn đường nơi xe của H đỗ, H vẫy tay cho xe của T2 dừng lại, lúc này anh T xuống xe và đi đến chỗ H. Hai bên có cãi, chửi rồi xô sát với nhau. Trong lúc xô sát, H dùng tay phải đang cầm dao để cắt dây néo (Dây thừng) đấm về phía mặt anh T2 thì con dao đã sượt vào vùng mặt, gây ra vết thương và chảy máu. Anh T được đưa đi điều trị tại Bệnh viện C1 đến ngày 10/9/2024 thì ra viện. Tổng số ngày điều trị là 10 (mười) ngày.

Cù Xuân H đến Công an phường T giao nộp 01 con dao có chiều dài 48,8 cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 35cm, đầu tù, phần rộng nhất của lưỡi dao là 4,5 cm, phần chuôi dao làm bằng gỗ, cách đầu lưỡi dao 25cm có vùng bám dính vật chất màu đỏ trong tình trạng khô.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 689/KLTTCT-TTPY ngày 25/9/2024 của Trung tâm pháp y Sở Y kết luận: Nguyễn Xuân T hiện tại có 01 sẹo vết thương phần mềm vùng mặt kích thước trung bình với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 6% (sáu phần trăm). Cơ chế hình thành vết thương: do tác động của vật có cạnh sắc.

Tại Kết luận giám định ADN số 41/KL-KTHS ngày 27/9/2024 của Trung tâm pháp y Sở Y kết luận: Vật chất màu đỏ bám dính trên con dao do Cù Xuân H giao nộp là máu người có ADN trùng khớp với ADN của Nguyễn Xuân T trên các locus STR đã so sánh.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm Cù Xuân H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Xuân T yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe số tiền là 70.000.000 đồng. Sau đó anh T thay đổi quan điểm và yêu cầu Toà án giải quyết theo quy định của pháp luật. Ngày 05/12/2024, Cù Xuân H đã tự nguyện nộp số tiền 5.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên để bồi thường cho anh Nguyễn Xuân T.

Tại bản án sơ thẩm số 06/2025/HSST ngày 17/01/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã xét xử bị cáo Cù Xuân H về tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Cù Xuân H 09 (Chín) tháng tù. Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 357, Điều 468, Điều 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Cù Xuân H phải có trách nhiệm bồi thường thương tích cho anh Nguyễn Xuân T số tiền 23.907.291 đồng (hai mươi ba triệu chín trăm linh bảy nghìn hai trăm chín mốt đồng) được trừ đi số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên theo biên lai thu tiền số 000770 ngày 05/12/2024, bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho anh T số tiền 18.907.291 đồng (mười tám triệu chín trăm linh bảy nghìn hai trăm chín mốt đồng).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Ngày 20/01/2025, bị cáo Cù Xuân H kháng cáo xin hưởng án treo.

Ngày 24/01/2025, bị hại Nguyễn Xuân T kháng cáo đề nghị tăng mức bồi thường.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo. Bản án sơ thẩm xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, hình phạt tù đối với bị cáo là quá nghiêm khắc. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã nộp tiền bồi thường cho bị hại, án phí dân sự sơ thẩm, án phí hình sự sơ thẩm theo phán quyết của của Toà án thành phố P tại Chi cục Thi hành án thành phố Phổ Yên và nộp đơn xin được cải tạo tại địa phương, được Ủy ban nhân dân phường T xác nhận, bị cáo xin được hưởng án treo để được cải tạo tại địa phương và có điều kiện nuôi con nhỏ.

Bị hại khai nhận trong vụ việc này, bản thân bị hại cũng có lỗi khi thấy xe ngược chiều đi bật đèn làm chói mắt, đã góp ý. Sau khi quay lại, mặc dù không phải lái xe nhưng bị hại đã xuống xe và có lời qua tiếng lại, hai bên xúc phạm lẫn nhau, dẫn đến hậu quả bị thương tích. Trong giai đoạn điều tra bố đẻ bị cáo có đến nhà bị hại để nói chuyện và bồi thường, nhưng bị hại không đồng ý, mà yêu cầu bị cáo phải đến để nói chuyện phải trái. Tại phiên toà hôm nay bị hại không cung cấp được tài liệu chứng cứ nào mới chứng minh cho thiệt hại sức khoẻ của mình và cũng không đưa ra được mức bồi thường. Sau phiên toà, bị hại phải đi điều trị liên quan đến vết thương thì đề nghị bị cáo phải có trách nhiệm chi trả.

Bị cáo đồng ý với bị hại, nếu có phải điều trị liên quan đến vết thương, bị cáo sẽ thanh toán đầy đủ cho bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên phát biểu quan điểm: Sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Đến nay bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại số tiền 18.907.291 đồng; 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm, 945.364 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quyết định của bản án sơ thẩm; bị cáo có đơn xin cải tạo tại địa phương được chính quyền địa phương xác nhận. Có căn cứ để cho

bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với trách nhiệm dân sự: Toà án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào các quy định của pháp luật, buộc bị cáo phải bồi thường các thiệt hại về sức khoẻ cho bị hại là phù hợp và đúng quy định của pháp luật. Tại cấp phúc thẩm bị hại cũng không cung cấp được tài liệu mới nào chứng minh cho yêu cầu, đề nghị của mình nên không có căn cứ để xem xét về việc tăng bồi thường. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Cù Xuân H.

Áp dụng: Điểm b, khoản 1, Điều 355; điểm e, khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Sửa bản án sơ thẩm số 06/2025/HSST ngày 17/01/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên theo hướng giữ nguyên hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo.

Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Xuân T.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 06/2025/HSST ngày 17/01/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên về phần trách nhiệm dân sự.

Bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận gì.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án. Bị cáo đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đơn kháng cáo của bị cáo Cù Xuân H và bị hại anh Nguyễn Xuân T gửi trong thời hạn và đúng theo thủ tục quy định nên được xem xét theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung: Căn cứ lời khai của bị cáo và bị hại, người làm chứng trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo và bị hại tại phiên toà phúc thẩm. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Tối ngày 01/9/2024 tại địa phận thuộc tổ dân phố C, phường T, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên. Bị cáo đã gây thương tích 06% sức khoẻ cho anh Nguyễn Xuân T. Hành vi của bị cáo Cù Xuân H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo tội danh, điều luật trên và buộc bị cáo phải bồi thường toàn bộ thiệt hại về sức khoẻ cho bị hại là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đồng thời buộc bị cáo phải bồi thường toàn bộ thiệt hại về sức khoẻ cho người bị hại số tiền là 23.907.291 đồng (hai mươi ba triệu chín trăm linh bảy nghìn hai trăm chín mốt đồng) được trừ đi số tiền 5.000.000đồng (năm triệu đồng) bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên, bị cáo còn phải bồi thường cho anh T số tiền 18.907.291 đồng (mười tám triệu chín trăm linh bảy nghìn hai trăm chín mốt đồng) là phù hợp, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo: Trong giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử tại cấp sơ thẩm, bị cáo khai báo thành khẩn, tự nguyện nộp 5.000.000 đồng tiền bồi thường cho bị hại tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo. Đồng thời bị cáo đã nộp tổng số tiền là 20.052.655 đồng mà bản án hình sự sơ thẩm đã buộc bị cáo phải bồi thường, gồm tiền trách nhiệm dân sự và án phí dân sự sơ thẩm, án phí hình sự sơ thẩm tại biên lai thu tiền số 0000791 ngày 10/02/2025 của chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên và nộp đơn xin được cải tạo tại địa phương, được Ủy ban nhân dân phường T xác nhận cho Toà án xét xử phúc thẩm.

Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Do vậy, bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, có nơi cư trú ổn định rõ ràng. Theo hướng dẫn tại các Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức án mà bản án sơ thẩm đã tuyên, cho bị cáo hưởng án treo, theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp thể hiện tính nhân văn cũng như sự khoan hồng của pháp luật giúp bị cáo tự cải tạo sớm trở thành công dân có ích cho gia đình, xã hội. Vẫn bảo đảm tính giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Xét kháng cáo của người bị hại: Đề nghị tăng mức bồi thường trách nhiệm dân sự.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị hại không đưa ra được mức yêu cầu bồi thường cụ thể, không xuất trình được thêm tài liệu, chứng cứ nào khác.

Xét thấy, bản án sơ thẩm đã áp dụng đúng các quy định của pháp luật, xem xét đầy đủ trách nhiệm bồi thường của bị cáo về thuốc men điều trị, tiền xe đi và về, tiền giường, tiền công không lao động được, tiền công người chăm sóc trong thời gian điều trị và tiền tổn thất về tinh thần. Do vậy, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị hại.

Trường hợp vết thương ngày 01/9/2024 của người bị hại đã được điều trị đến ngày 10/9/2024 thì ra viện do bị cáo đã gây ra, nếu có phát sinh khác sau thời điểm xét xử, có thể khởi kiện bằng vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật dân sự về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

[5]. Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[6]. Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Kháng cáo của bị hại về bồi thường thiệt hại sức khoẻ bị xâm phạm không được chấp nhận, bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7]. Ghi nhận bị cáo đã thực hiện xong số tiền phải bồi thường về trách nhiệm dân sự, án phí dân sự và án phí hình sự sơ thẩm.

[8]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị. Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Cù Xuân H, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 06/2025/HSST ngày 17/01/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Xuân T, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 06/2025/HSST ngày 17/01/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên về phần trách nhiệm dân sự.

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Cù Xuân H 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội "Cố ý gây thương tích".

Giao bị cáo Cù Xuân H cho xã Ủy ban nhân dân phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo, theo quy định tại Điều 93 Luật thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Giữ nguyên về phần trách nhiệm dân sự của Bản án sơ thẩm số 06/2025/HSST ngày 17/01/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã xét xử đối với bị cáo Cù Xuân H.

3. Về án phí: Căn cứ nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị hại không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Ghi nhận bị cáo Cù Xuân H đã nộp số tiền 20.052.655 đồng, trong đó bồi thường cho bị hại T là 18.907.291 đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 945.364 đồng, án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0000791 ngày 10/02/2025 của chi cục thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

4. Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND T. Thái Nguyên;
- VKSND TP. Phổ Yên;
- TAND TP. Phổ Yên;
- Chi cục THADS TP. Phổ Yên;
- Sở Tư pháp T. Thái Nguyên;
- Bị cáo; bị hại.
- Lưu: HSVA, Toà Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Hoàng Văn Giang